|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG TIỂU HỌC**  **Giáo viên: Phạm Thị Sang**  **Lớp: 2**  **TUẦN 14 - Tiết 14** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **Môn: ĐẠO ĐỨC**  Ngày ... tháng ... năm 2021 |

**BÀI 6: KHI EM BỊ LẠC ( TIẾT 2)**

I. MỤC TIỀU

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

Học xong bài này, HS sẽ:

- Nắm được những việc nên làm và không nên làm khi bị lạc.

- Nêu được cách thực hiện và giải thích được vì sao phải tìm kiếm sự hồ trợ khi bị lạc.

- Thực hiện được việc tìm kiếm sự hồ trợ khi bị lạc.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

- Bước đầu biết làm việc nhóm, theo lớp; giao tiếp thân thiện, hợp tác với các bạn trong nhóm, trong lớp trong học tập. Bước đầu biết vận dụng những điều đã học để xử lí những tình huống đơn giản trong cuộc sống hằng ngày.

**b. Phẩm chất**:

- Có hứng thú học tập. Chăm chỉ, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm, yêu thích môn học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

**1. Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu.

**2. Học sinh:** Một số đạo cụ cho hoạt động đóng vai xử lí tình huống (phần Luyện tập).

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | |
| 1. **Khởi động**   \*Mục tiêu: *Tạo hứng thú cho học sinh học tập.*  - GV chiếu hình vẽ trong phần Khởi động lên màn hình và yêu cầu HS quan sát, chỉ ra đường giúp Thỏ con vê nhà. Thời gian thực hiện trong 1 phút.  GV đặt câu hỏi liên hệ, kết nối để HS trả lời:  + Em đã bao giờ bị lạc chưa?  + Em đã làm gì trong tình huống đó?  - GV nhận xét việc HS tham gia trò chơi và giới thiệu vào bài học.  **2. Luyện tập**  Hoạt động 1. Em chọn những cách làm nào dưới đây khi bị lạc? Vì sao?  \*Mục tiêu: HS lựa chọn được cách làm phù hợp khi bị lạc và giải thích được vì sao.  \*Cách tiến hành:  - GV yêu cầu HS đọc to yêu cầu và nội dung của Hoạt động 1, trang 32, SGK Đạo đức 2.  - GV nêu yêu cầu cho HS thực hiện: Giơ tay nếu đồng tình với nhận định đó (hoặc sử dụng thẻ mặt cười, mặt mếu).  - GV yêu cầu HS giải thích cho sự lựa chọn của mình.  - GV mời HS nhận xét, bổ sung, góp ý cho các ý kiến được đưa ra.  - GV chia sẻ với HS quan điểm riêng của mình đối với mỗi nhận định:  *\* Bày tỏ sự đồng tình với các ý kiến:*  **A.** Bình tĩnh đứng yên tại chỗ chờ người thân quay lại đón.  *Lí do:* Khi bị lạc, việc bình tĩnh rất quan trọng, giúp em có những suy nghĩ vad quyết định sáng suốt. Việc đứng yên tại chỗ sẽ giúp người thân dễ dàng tìm được mình hơn.  **D**. Tìm kiếm chú công an, bác bảo vệ, cô nhân viên,... nhờ giúp đỡ.  Lí do: Các chú công an, bác bảo vệ, cô nhân viên... (những ngưòi thường mặc đồng phục) thường là những người đáng tin cậy mà em có thể nhờ giúp đỡ khi chẳng may bị lạc và họ co thể đảm bảo sự an toàn cho em.  \* *Bày tỏ sự không đồng tình với các ý kiến:*  **B**. Đi ra khu vực để xe tìm người thân.  Lí do: Khu vực để xe là nơi đông đúc và có nhiều người xấu tụ tập. Em dễ bị lạc và dễ gặp phải kẻ xấu.  **C**. Tiếp tục một mình lang thang tìm người thân. , .  Lí do: Việc em đi lang thang một mình khi bị lạc sẽ khiến em bị lạc thêm và mọi người càng khó khăn trong việc tìm kiếm em.  **E.** Để một người lạ bất kì dắt tay đi tìm người thân.  Lí do: Viêc đi theo người lạ bất kì mà không có sự quan sát, để ý xem người đó có đáng tin hay không có thể khiến em gặp phải những nguy hiếm, rủi ro, tai nạn khác do chính người lạ đó gây ra với em (nếu đó là người không tôt). \_  - GV nhận xét sự tham gia của HS trong hoạt động này và chuyến sang hoạt động tiếp theo.  Hoạt động 2. Bày tỏ ý kiên  *Em đồng tình hoặc không đồng tình với việc làm nào dưới đây khi bị lạc ? Vì sao?*  ……  \* Mục tiêu: HS xác định được các việc làm phù hợp với người giúp đỡ mình trong trường hợp bị lạc.  *\* Cách tiến hành:*  - GV sử dụng kĩ thuật dạy học Think - Pair – Share (Nghĩ – Chia sẻ cặp đôi - Chia sẻ toàn lớp) và giao nhiệm vụ cho HS thực hiện  - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm đôi. GV quan sát, hồ trợ, đặt câu hỏi hướng dẫn khi cần thiết.  - HS trình bày và trả lời câu hỏi được đưa ra.  - GV mời HS nhận xét, góp ý, bổ sung.  - GV tổng hợp và kết luận:  *\* Đồng tình:*  *A. Nói lời đề nghị lễ phép, lịch sự khi nhờ giúp đỡ.* ,  Lí do: Vì khi đó em sẽ dễ dàng nhận được sự giúp đỡ từ người khác hơn do người ấy cảm nhận được sự tôn trọng mà em dành cho người ấy.  *B. Nói với người giúp đỡ địa chỉ nơi ở.*  *Lí do:* Vì việc làm này sẽ giúp cho việc giúp đỡ trở nên dễ dàng và nhanh chóng hơn.  *D. Nói với người giúp đỡ số điện thoại của người thân.*  Lí do: vì việc làm này sẽ giúp cho việc giúp đỡ trở nên dễ dàng và nhanh chóng hơn  G. Cảm ơn người đã giúp đỡ.  *Lí do:* Việc làm này cho thấy sự tôn trọng, biết ơn của em dành cho họ và họ xứng đáng được như vậy. v  *\* Không đồng tình:*  *C. Không ngừng khóc lóc với người giúp đỡ.*  *Lí do:* Việc làm này khiến cho việc giúp đỡ trở nên khó khăn, mất thời gian hơn,bản thân em thì thêm mệt. Khóc lóc không giải quyết được việc gì lúc đó và khiến cho mọi việc thêm căng thẳng  *D. Im lặng và không nói gì.*  Li do: việc này cũng khiến cho việc giúp đỡ trở nên mất thời gian hơn.  - GV nhận xét sự tham gia của HS và chuyển sang hoạt động tiếp theo.  **Hoạt động 3. Xử lí tình huống**  *\* Mục tiêu*: HS thực hiện được những cách ứng xử phù họp trong một số tình huống bị lạc.  \*Cách tiến hành:  - GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện.  \* Nhiệm vụ 1: Thảo luận nhóm 4 và đóng vai xử lí tình huống trang 33 SGK  GV giao cho mỗi nhóm 1 tình huống.  \* Nhiệm vụ 2: Nhận xét, đánh giá sự thể hiện của bạn theo các tiêu chí sau:  + Phương án xử lí: hợp lí. ’  + Đóng vai: sinh động, hấp dẫn.  + Thải độ làm việc nhóm: tập trung, nghiêm túc.  - GV mời 4 nhóm lên đóng vai. Mỗi nhóm đóng vai một tình huống.  - GV chia sẻ ý kiến, suy nghĩ của mình với mỗi phương án mà các nhóm đưa ra, gợi ý thêm các phương án hợp lí.  - GV nhận xét sự tham gia của HS trong hoạt động này.  Hoạt động 4. Liên hệ  \* Mục tiêu: HS nêu được cách tìm kiếm sự hồ trợ phù họp từ tình huống đi lạc của bản thân.  \* Cách tiến hành:  - GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện: Chia sẻ, trao đổi theo nhóm đôi về một lần em đi lạc (nếu có) và cho biết em đã làm gì khi ấy, nếu được làm lại em sẽ xử lí như thế nào?  - GV mời HS nhận xét, góp ý, bổ sung.  - GV chia sẻ ý kiến, suy nghĩ của mình.  - GV nhận xét sự tham gia của HS trong hoạt động này.  3. Vận dụng: Làm thẻ thông tin cá nhân  \* Mục tiêu: HS biết làm thẻ thông tin cá nhân phòng tránh khi bị lạc  - GV giới thiệu thẻ thông tin cá nhân mẫu cho HS quan sát.  - HS dựa vào thẻ mẫu, thực hành thiết kế thẻ thông tin cá nhân.  - GV tổ chức cho HS quan sát, nhận xét và đánh giá.  - GV tuyên dương những HS làm việc tốt, hiệu quả và có sản phẩm có chất lượng.  **4. Củng cố- dặn dò**  *\* Mục tiêu:* *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài*  + Em học được điều gì khi học bài này?  - GV tóm tắt lại những ND chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn nhút nhát, chưa tích cực. | | -HS tham gia trò chơi theo HD của GV  - HS quan sát, suy nghĩ và đưa ra các câu trả lời.  - HS nêu tình huống em bị lạc : Khi nào… Ở đâu….Em đã làm gì trong tình huống đó.  - HS nhận xét.  - HS đọc yêu cầu và nội dung hoạt động 1  - Giơ tay nếu đồng tình với nhận định đó, Không giơ tay nếu không đồng tình.  - HS thảo luận nhóm đôi giải thích cho sự lựa chọn của mình với mỗi tình huống.  - HS nhận xét, bổ sung, góp ý cho các ý kiến bạn đưa ra.  - HS lắng nghe.  - HS đọc nội dung mục 2 phần luyện tập: Bày tỏ ý kiến  - HS trao đổi nhóm 2 để lựa chọn các phương án phù hợp, giải thích vì sao lại lựa chọn như vậy.  - HS đại diện nhóm trình bày trả lời câu hỏi được đưa ra.  - HS khác nhận xét, góp ý, bổ sung.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS đọc các tình huống và quan sát tranh minh họa.  TH1: Bị lạc trong siêu thị  TH 2: Bị lạc ở bến xe.  - Thảo luận nhóm 4 và đóng vai xử lí tình huống , mỗi nhóm 1 tình huống.  - 4 nhóm HS thực hành đóng vai trước lớp.  - Nhận xét, đánh giá sự thể hiện của bạn theo các tiêu chí GV đã đưa ra.  - HS lắng nghe  - HS thảo luận chia sẻ theo nhóm đôi.  - 3HS trình bày trước lớp và trả lời câu hỏi được đưa ra.  - HS nhận xét, góp ý, bổ sung cho bạn về cách xử lí tình huống  - HS dựa vào thẻ mẫu, thực hành thiết kế thẻ thông tin cá nhân của mình.  - HS trưng bày sản phẩm của mình để các bạn cùng quan sát.  - HS nhận xét, góp ý.  - HS trả lời  - HS lắng nghe |

**IV. LƯU Ý CHO GIÁO VIÊN:**

………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………